

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 82/2021/HSPT

Ngày: 14-7-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thiện

Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/HSPT ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trần C; tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/01/1999; tại: xã C, huyện C, tỉnh Hà T; Nơi cư trú: Thôn Đông N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T và bà Thạch Thị B; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2021 đến ngày 11/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 08/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Huy H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1993 tại xã Cẩm Bình, huyện C, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn Đông N, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020 đến ngày 25/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 08/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2020 khi đang làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Trần Ch đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bên trong có gắn thẻ sim 0344.060.199 gọi điện cho Nguyễn Huy H là anh em họ hàng với nhau trú tại xã Cqua số điện thoại 0705.948.797 để nhờ Hoàng tìm người tiêu thụ pháo, H đồng ý. Sau đó Chiến sử dụng tài khoản mang tên “Nguyễn Trần C” rồi lên mạng xã hội facebook tìm người bán pháo để mua. Sau khi vào nhóm “Đế chế bán hàng” thì thấy người đăng tin bán pháo kèm số điện thoại liên kết zalo, Chiến đã nhắn tin liên lạc với tài khoản zalo mang tên “Tran Thi Ngoc Tien” của một người không quen biết để đặt mua pháo. Sau khi thỏa thuận mức giá, phương thức vận chuyển, thanh toán qua dịch vụ trung gian thì Chiến đặt mua pháo của người này (gồm 17 hộp pháo hoa, 09 túi pháo bi và 04 quả pháo trứng với giá 800.000 đồng/01 hộp pháo hoa, 500.000 đồng/01 túi pháo bi, 900.000 đồng/01 quả pháo trứng). Sau khi mua được pháo thì Chiến liên lạc rồi gửi về cho Nguyễn Huy H thông qua xe khách Bắc Nam, H đưa về nhà mình cất giấu để khi có khách mua thì bán lại kiếm lời. Tiếp đó C lên mạng xã hội facebook để đăng thông tin và tìm hiểu xem ai có nhu cầu mua pháo để bán. Khi có người muốn mua pháo thì Chiến sẽ trực tiếp giao dịch, trao đổi với người đó thông qua tài khoản facebook “Nguyễn Trần C” của mình và tài khoản facebook của người mua. Sau khi thống nhất số lượng và giá cả thì C nói với người mua đến nhà Nguyễn Huy H để lấy pháo và trực tiếp trả tiền cho Hoàng.

Ngày 19/12/2020, Trần Văn B ở xã M, huyện Cvào mạng xã hội sử dụng tài khoản facebook mang tên “Trần Văn B” nhắn tin cho tài khoản facebook “Nguyễn Trần C” của C để đặt mua 04 hộp pháo hoa và 05 túi pháo bi. Sau khi thỏa thuận với giá 1.100.000 đồng/01 hộp pháo hoa và 570.000 đồng/01 túi pháo bi thì C nhắn tin địa chỉ của Nguyễn Huy H để B vào lấy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu WIKO, số loại W-V800 mượn của em gái là Trần Thị N nhắn tin cho Đặng Viết T rủ đi mua pháo cùng. T đồng ý rồi sử dụng xe mô tô BKS 38C1-187.62 (xe mượn của mẹ Thái là bà Trần Thị V) đến đón B rồi đi vào nhà Nguyễn Huy H để mua pháo. Khi gặp nhau H đưa cho B và Th 04 hộp pháo hoa và 05 túi pháo bi đựng trong một thùng catton. Sau khi kiểm tra pháo thì B trả cho Ho 7.245.000 đồng (Bthiếu Hoàng 5.000 đồng nhưng H đồng ý) rồi bỏ vào cốp xe mô tô đi về huyện C.

Trong số pháo đã mua của H thì chỉ có 02 túi pháo bi là của B, còn lại do Bằng mua hộ cho bạn nên khi về đến xã M, huyện C, B đã chia ra rồi đưa cho các bạn của mình gồm: Nguyễn Công Trứ trú tại thôn Đ 03 hộp pháo hoa (số pháo này sau đó Trứ đã đưa cho Nguyễn Văn T trú tại thôn N 02 túi pháo bi cho Lê Vạn D; 01 túi pháo bi cho một đối tượng hiện nay chưa xác định được. Số pháo còn lại Bằng đưa cho Th 01 túi pháo bi và 01 hộp pháo hoa để đưa về sử dụng. Còn 01 túi pháo bi khi B đang trên đường đi giao pháo thì bị Công an huyện C tuần tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Huy H và thu giữ: 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ, kích thước mỗi khối (16.5x16.5x9.5)cm; 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ, kích thước mỗi khối (16,5x16,5x11,5)cm; 04 (bốn) túi bóng trong suốt bên trong mỗi túi có nhiều quả cầu bằng nhựa nhiều màu sắc, có dây dẫn nổi ra; 04 (bốn) quả hình bầu dục, bên ngoài dán giấy màu vàng nhạt, có dây dẫn màu đỏ và vàng kèm theo.

Kết quả giám định: Bản Kết luận giám định số 16/GDP-PC09 ngày 22/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, xác định: Các quả cầu nhiều màu sắc, có dây dẫn khoảng 02cm cắm vào chứa trong 01 (một) túi bóng trong suốt được dán kín (Ký hiệu A0) gửi giám định có khối lượng là 0,49kg, là pháo nổ. Các quả cầu nhiều màu sắc, có dây dẫn nổi ra chứa trong 02 (hai) túi bóng trong suốt được dán kín (Ký hiệu A1) gửi giám định có khối lượng 0,96kg, là pháo nổ. 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước 16,5x16,5x11,5) cm, giấy dán bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng 2,0kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). 02 khối hình hộp chữ nhật kích thước (16,5x16,5x9,5) cm, giấy dán bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ của mẫu A2 gửi giám định có khối lượng là 3,5kg; là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). 01(một) khối hình hộp chữ nhật kích thước (16,5x16,5x9,5) cm, có giấy dán bên ngoài nhiều màu sắc sặc sỡ của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định có khối lượng 1,9kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). 45 quả cầu nhựa nhiều màu sắc, có dây dẫn nổi ra chứa trong 01 (một) túi bóng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định có khối lượng 0,21kg, là pháo nổ. Các quả cầu bằng nhựa nhiều màu sắc có dây dẫn khoảng 02cm cắm vào 04 (bốn) túi bóng trong suốt dán kín của mẫu ký hiệu A4 có khối lượng là 1,82kg, là pháo nổ. 04 (bốn) quả hình bầu dục, bên ngoài dán giấy màu vàng nhạt, có dây dẫn màu đỏ và vàng nổi ra của mẫu ký hiệu A4 gửi giám định có khối lượng là 3,6kg, là pháo

có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật (nghỉ là pháo) bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ, kích thước mỗi khối (16,5x16,5x11,5) cm của mẫu ký hiệu A4 có khối lượng là 6,0kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ, kích thước mỗi khối (16,5x16,5x9,5) cm của mẫu ký hiệu A5 gửi giám định có khối lượng là 16,4kg, là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Như vậy: Tổng khối lượng pháo thu giữ tại nơi ở của H là 27,82kg, Tổng khối lượng pháo mà B đã mua của H là 9,06kg (trong đó: B mua giúp cho Nguyễn Công T là 5,5 kg; mua giúp cho Đặng Viết Th là 2,11kg, đã bán cho Lê Vạn D là 0,96kg; B đang còn giữ trong người 0,49kg).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi bóng trong suốt được dán kín, bên trong có nhiều quả cầu nhiều màu sắc, có dây dẫn nối ra và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu WIKO, số loại W-V800, lắp sim số 0967082198, đã qua sử dụng. (thu giữ từ Trần Văn Bằng). 02 (hai) túi bóng trong suốt được dán kín, bên trong có nhiều quả cầu nhiều màu sắc, có dây dẫn nối ra (thu từ Lê Vạn Duẩn). 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật, trong đó; 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (16,5x16,5x11,5) cm giấy dán bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ; 02 khối hình hộp chữ nhật kích thước (16,5x16,5x9,5) cm, giấy dán bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ (thu giữ từ Nguyễn Văn Tịnh). 01 (một) khối hình hộp chữ nhật kích thước 16,5x16,5x9,5 cm; 01 (một) túi bóng trong suốt được dán kín, bên trong có nhiều quả cầu nhựa nhiều màu sắc, có dây dẫn nối ra (thu giữ từ Đặng Viết Th).

Thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Huy H các đồ vật sau: 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ, kích thước mỗi khối (16,5x16,5x9,5) cm. 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ, kích thước mỗi khối (16,5x16,5x11,5) cm. 04 (bốn) túi bóng trong suốt, bên trong mỗi túi có nhiều quả cầu bằng nhựa nhiều màu sắc, có dây dẫn nối ra. 04 (bốn) quả hình bầu dục, bên ngoài dán giấy màu vàng nhạt, có dây dẫn màu đỏ và vàng kèm theo. 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO V2026, số IMEI1: 860671057724954, Số IMEI2: 860671057724954, lắp sim số: 0705.948.797, đã qua sử dụng;

Thu giữ từ Nguyễn Trần C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu xám lắp sim số 0344.060.199 đã qua sử dụng. 01 thẻ ATM ngân hàng Viettinbank, số thẻ 9704151523983410 tên Nguyễn Trần C.

Tại Bản án sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190, Điều 17, Điều 58, Điều 32, Điều 35, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trần Chiến và Nguyễn Huy H.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 17, Điều 58 các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 98; khoản 1 Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Văn B và Đặng Viết T. Ngoài ra bị cáo Trần Văn B áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn B và Đặng Viết T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt Nguyễn Trần C 30 (Ba mươi) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2021 đến ngày 08/02/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Huy H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020 đến ngày 08/02/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để thi hành án.

Xử phạt Trần Văn B 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Đặng Viết T06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày bị cáo 26/4/2021 bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh giảm một phần hình phạt cho hai bị cáo. Xử bị cáo Nguyễn Trần C 27 tháng tù; Nguyễn Huy H 23 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của bản án sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng đầu tháng 12/2020, Nguyễn Trần C đã có hành vi mua của một người không quen biết trên mạng xã hội 36,88 kg là pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ sau đó gửi về cho Nguyễn Huy H ở thôn Đ để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại c khoản 1 Điều 190 BLHS, theo đó Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H phạm tội Buôn bán hàng cấm là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo đã vi phạm chủ trương của Nhà nước về việc cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng các loại pháo nổ. Mặc dù biết pháo nổ là mặt hàng mà Nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, mua bán nhưng các bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H vẫn thực hiện hành vi mua bán để nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để xử phạt đối với các bị cáo như vậy là nghiêm minh.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Trần Chiến và Nguyễn Huy H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là lần đầu các bị cáo phạm tội. Đồng thời, tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trần C có xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung, án phí và đơn xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo có công trong đợt lũ năm 2020; bị cáo Nguyễn Huy H xuất trình biên lai nộp số tiền phạt bổ sung, án phí sơ thẩm và số tiền truy thu mà cấp sơ thẩm đã tuyên. Đây được xem là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước cũng đủ nghiêm.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện C.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, Điều 17, Điều 58, Điều 32, Điều 35, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H phạm tội “**Buôn bán hàng cấm**”

Xử phạt Nguyễn Trần C **21 (Hai mươi một)** tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2021 đến ngày 08/02/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Huy Ho **17 (Mười bảy)** tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020 đến ngày 08/02/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Nguyễn Trần C và Nguyễn Huy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh (x2);
- PV06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKSND; TAND; THA cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thương Huyền